

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 78/2018/HSST

Ngày: 30/11/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Phi Đình

- Ông Phan Văn Hiếu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thanh Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Minh Hà, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2018/TLST-HS, ngày 16 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2018/QĐXXST-HS ngày 16/11/2018 đối với bị cáo:

1. Võ Bá T, Sinh ngày: 01/9/1998; Nơi cư trú: Thôn 4, xã H, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 08/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Võ Tiến T và bà: Nguyễn Thị Thu H; Vợ, con: chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 30/7/2018 bị Ủy ban nhân dân phường T, thành phố H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” bằng hình thức phạt tiền; Nhân thân: Ngày 22/01/2013 bị Công an huyện V, tỉnh H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng pháo nổ” bằng hình thức Cảnh cáo.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam từ ngày 25/10/2018 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại giam Công an Hà Tĩnh (có mặt tại phiên tòa).

*** Người bị hại:** Ông Nguyễn Thọ H; Sinh năm: 1960; Nghề nghiệp: Hưu trí; Trú tại: Số 21, ngõ 6, đường Đ, khối phố L, phường T, thành phố Hà Tĩnh (vắng mặt).

Chị Trần Thị Thanh T; Sinh năm: 1991; Nghề nghiệp: Kế toán; Trú tại: xóm T, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Tiến D; Sinh năm 1987; Nghề nghiệp: thợ sửa chữa điện thoại; Trú tại: Tổ 11, phường B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 21/9/2018 đến ngày 14/10/2018, Võ Bá T (đang có 01 tiền sự về hành vi Trộm cắp tài sản) đã 04 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Do từng có thời gian làm việc tại quán ăn đêm và ở tại nhà của ông Nguyễn Thọ H ở tổ dân phố L, phường T, Thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, Võ Bá T biết được nhà ông H thường không khóa cửa và người nhà đi vắng vào buổi tối. Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 21/9/2018, Võ Bá T đi bộ đến nhà ông H tại số 21, ngõ 6, đường Đ, thuộc tổ dân phố L, phường T, thành phố H rồi trèo vào cổng để trộm cắp tài sản. Tài thấy cửa chính nhà ông H không khóa, nhà không có ai nên T đi vào phòng ngủ của gia đình ông H lục soát thì thấy số tiền 1.000.000 đồng của ông H để trong túi áo vest treo trong tủ liền lấy trộm số tiền này. T tiếp tục lục soát nhưng không thấy tài sản gì có giá trị nên đi bộ ra cửa để về. Khi đi ra cửa thì T thấy trên tủ giày dép có 01 chìa khóa bằng kim loại màu xám, Tài lấy chiếc chìa khóa ra mở cổng nhà ông H thì thấy mở được nên T lấy trộm chiếc chìa khóa này với mục đích lần sau tiếp tục quay lại nhà ông H mở cổng vào để trộm cắp tài sản. Số tiền 1.000.000 đồng T sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Lần thứ hai: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 26/9/2018, Võ Bá T đi bộ đến nhà ông Nguyễn Thọ H rồi dùng chiếc chìa khóa lấy trộm từ trước đó mở cổng vào nhà ông H để trộm cắp tài sản. T thấy cửa chính nhà ông H không khóa, nhà không có ai nên đi vào phòng ngủ của gia đình ông H lục soát thì thấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu đen của ông H đang cắm sạc trên giường nên đã lấy trộm chiếc điện thoại này. T tiếp tục lục soát nhưng không thấy tài sản gì có giá trị nên đi ra mở cổng và khóa cổng lại rồi đi bộ về. Ngày hôm sau, T đem chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 lấy trộm được đi bộ đến cửa hàng điện thoại di động D Mobile tại số 02 đường V, thuộc phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh của anh Nguyễn Tiến D và nói với anh D đây là chiếc điện thoại của mình cần bán thì anh D đồng ý mua chiếc điện thoại nói trên với giá 100.000 đồng. Số tiền 100.000 đồng T đã sử dụng tiêu xài cá nhân hết. Anh Nguyễn Tiến D sau khi biết chiếc điện thoại là tài sản trộm cắp đã tự nguyện giao nộp lại cho cơ quan Công an.

Theo kết luận định giá tài sản số 83/KLĐG ngày 10/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố Hà Tĩnh thì 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu đen có trị giá 1.000.000 đồng.

Lần thứ ba: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 02/10/2018, Võ Bá T đi bộ đến nhà ông Nguyễn Thọ H rồi dùng chiếc chìa khóa lấy trộm được từ trước đó mở cổng vào nhà

ông H để trộm cắp tài sản. T thấy cửa chính nhà ông H không khóa, nhà không có ai nên đi vào phòng ngủ của gia đình ông H lục soát thì thấy ở giường có 01 chiếc ví da nam màu đen của ông H, T liền mở ra kiểm tra thì thấy số tiền 188.000 đồng nên lấy trộm chiếc ví và số tiền này. T tiếp tục lục soát nhưng không thấy tài sản gì có giá trị nên đi ra mở cổng và khóa cổng lại rồi đi bộ về. T đi bộ từ trong ngõ ra đường V, thành phố H thì bị Công an phường T, thành phố H đang đi tuần tra phát hiện có dấu hiệu khả nghi nên yêu cầu về trụ sở làm việc. Tại Công an phường T, T đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản nói trên. Ngoài ra, T còn khai nhận 02 lần trộm cắp tài sản ở nhà ông H trước đó, đồng thời giao nộp 01 chiếc chìa khóa bằng kim loại màu xám, 01 chiếc ví da nam màu đen và số tiền 188.000 đồng. Sau khi làm việc ở Công an phường T thì T được cho tại ngoại để tiếp tục điều tra làm rõ. Chiếc ví trên đã cũ, không còn giá trị nên không tiến hành định giá tài sản.

Lần thứ tư: Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 14/10/2018, Võ Bá T đi bộ qua quán bi-a H tại số 23 đường Đ, thuộc tổ 8, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, thấy trong quán không có ai nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T đi vòng cửa sau vào phòng khách của quán bi-a, thấy trên tủ giày dép ở phòng khách có 01 chiếc túi xách màu nâu, trong túi xách có 01 chiếc ví da nữ màu xanh của chị Trần Thị Thanh T đang nấu ăn ở phía sau bếp. T mở ví ra xem thấy có nhiều tiền nên lấy trộm hết số tiền này còn ví và túi thì để lại và đi ra ngoài. Khi đi ra khỏi quán bi-a, T đếm số tiền vừa trộm cắp được là 2.499.000 đồng. Số tiền trên T tiêu xài cá nhân hết 849.000 đồng, còn 1.650.000 đồng, T cất giữ trong người. Khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, T bị Công an phường T, thành phố H triệu tập lên làm việc. Tại Công an phường T, T đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản nói trên và giao nộp số tiền 1.650.000 đồng.

Bản cáo trạng số 78/CT-VKSTPHT ngày 15/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Võ Bá T về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, r khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của BLHS, xử phạt bị cáo: Võ Bá T từ 12 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 25/10/2018.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, sống phụ thuộc vào gia đình, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận, trong phần lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra, người bị hại ông Nguyễn Thọ H trình bày: từ ngày 21/9/2018 đến ngày 02/10/2018, gia đình ông ba lần bị mất trộm tài sản với tổng số tiền: 1.188.000đ, 01 chiếc chìa khóa, một chiếc ví da nam màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu đen. Tôi đã được Cơ quan Công an trả lại ví da, chìa khóa, 01

điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu đen và số tiền 188.000đ, còn lại số tiền 1.000.000đ bị cáo chưa trả lại cho tôi. Nay tôi yêu cầu bị cáo phải hoàn trả đầy đủ cho tôi số tiền 1.000.000đ.

Quá trình điều tra, chị Trần Thị Thanh T trình bày: ngày 14/10/2018 tại số 23, đường Đ, thuộc phường T, thành phố H, tôi bị lấy trộm số tiền 2.499.000đ. Tôi đã được Cơ quan điều tra công an thành phố Hà Tĩnh trả lại số tiền 1.650.000đ, còn lại số tiền 849.000đ. Nay tôi yêu cầu bị cáo phải bồi thường đầy đủ số tiền còn thiếu cho tôi.

Quá trình điều tra, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: anh Nguyễn Tiến D không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền 100.000đ, tiền anh D mua chiếc điện thoại nhưng đã bị thu hồi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] . Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Tĩnh, Kiểm sát viên và cơ quan Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] . Về chứng cứ xác định tội danh:

Tại phiên tòa, Võ Bá T khai nhận: Trong khoảng từ ngày 21/9/2018 đến ngày 14/10/2018, Võ Bá T đã 04 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại địa bàn phường T và phường T, thành phố H lấy tiền tiêu xài cá nhân. Lần thứ nhất: ngày 21/9/2018 Võ Bá T đã lẻn vào nhà của ông Nguyễn Thọ H lấy số tiền 1.000.000đ và 01 chiếc chìa khóa bằng kim loại màu xám; Lần thứ hai: ngày 26/9/2018 Võ Bá T cũng đột nhập vào nhà ông Nguyễn Thọ H lấy một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu đen, đem bán cho anh Nguyễn Tiến D lấy số tiền 100.000đ và đã tiêu xài cá nhân hết; Lần thứ ba: vào ngày 02/10/2018 Võ Bá T cũng đột nhập vào nhà của ông Nguyễn Thọ H lấy được một chiếc ví da màu đen bên trong có số tiền 188.000đ; Lần thứ tư: vào ngày 14/10/2018 Võ Bá T lấy trộm số tiền 2.499.000đ của chị Trần Thị Thanh T.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo đang có tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản, nay lại có một lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản có giá trị trên 2.000.000đ và 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản dưới 2.000.000đ. Hành vi của bị cáo là lợi

dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, bí mật lén lút chiếm đoạt tài sản, giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 4.687.000đ, thu lợi bất chính số tiền 100.000đ. Hành vi trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ kết tội Võ Bá T phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Đối với anh Nguyễn Tiến D là người mua chiếc điện thoại di động Iphone 5 của Võ Bá T. Tuy nhiên, khi mua anh D không biết chiếc điện thoại trên là tài sản do Võ Bá T trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra công an thành phố Hà Tĩnh không đề cập hình thức xử lý là phù hợp, đúng quy định pháp luật.

[3]. *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: “Phạm tội 02 lần trở lên” đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: “Thành khẩn khai báo” hành vi phạm tội của mình; “người phạm tội tự thú” là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy: Mặc dù tài sản các lần bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn. Tuy nhiên, bị cáo đã có một tiền sự hành vi trộm cắp tài sản, sau khi phạm tội bị cáo được công an phường T, thành phố H cho tại ngoại để tiếp tục điều tra thì bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Qua đó, chứng tỏ bị cáo là đối tượng xem thường pháp luật, khó giáo dục, cải tạo nên cần lên một mức án nghiêm minh cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo việc răn đe và giáo dục đối với bị cáo.

[4] . *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo là lao động tự do, sống phụ thuộc vào gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5] . *Xét luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa:* là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án và hình phạt đề nghị đối với Võ Bá T là thỏa đáng.

[6].*Về trách nhiệm dân sự:* Cần áp dụng khoản 1 Điều 48 của BLHS; các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Võ Bá T phải bồi thường cho ông Nguyễn Thọ H số tiền 1.000.000đ; Chị Trần Thị Thanh T số tiền 849.000đ. Tổng số tiền bị cáo phải bồi thường 1.849.000đ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Nguyễn Tiến D không có yêu cầu bồi thường gì nên miễn xét.

[7].Về biện pháp tư pháp: Cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự: truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000đ tại Võ Bá T là tiền bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán tài sản trộm cắp mà có.

[8].Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s, r khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố **Võ Bá T** phạm tội **“Trộm cắp tài sản”**.

Xử phạt: **Võ Bá T 15 (mười lăm) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 25/10/2018.

Về dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của BLHS; Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Võ Bá T phải bồi thường cho ông Nguyễn Thọ H số tiền 1.000.000đ; chị Trần Thị Thanh T số tiền 849.000đ. Tổng số tiền bị cáo phải bồi thường là 1.849.000đ.

Kể từ ngày ông Nguyễn Thọ H, chị Trần Thị Thanh T có đơn yêu cầu thi hành án nếu Võ Bá T không thi hành được, thì hàng tháng Võ Bá T còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

“...Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự: truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000đ tại Võ Bá T là tiền bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán tài sản trộm cắp mà có.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của BLTTHS năm 2015, khoản 1 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a, c khoản 1 điều 23, khoản 1, 2 điều 26 Nghị quyết số 326 của UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc Võ Bá T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND TP Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- CQĐT CATP Hà Tĩnh;
- T.H.A.P.T;
- CQTHADS T.P Hà Tĩnh;
- Trại giam Công an Hà Tĩnh;
- Bị cáo;
- Bị hại, người CQLNVLQ;
- Lưu: HS - VP.

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)**

Trần Quốc Dũng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Công

Trương Thị Quỳnh Vân

Trần Quốc Dũng

